

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN H  
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 49/2022/QĐST-DS

*Hàm Thuận Bắc, ngày 26 tháng 12 N 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**

**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH B**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh H.

***Thư ký phiên họp:*** Ông Châu Văn T - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh B.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên họp:*** Bà Nguyễn Thị S - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 N 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện huyện Hàm Thuận Bắc mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 52/2022/TLST-VDS ngày 19 tháng 10 N 2022 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 52/2022/QĐST-VDS ngày 19 tháng 10 N 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Bà Nguyễn Thị N, sinh N 1957.

Địa chỉ: Thôn 5, xã H, huyện H, tỉnh B.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Nguyễn Văn C, sinh N 1957.

- Bà Nguyễn Thị Kim C1, sinh N 1992.

Cùng địa chỉ: Thôn 5, xã H, huyện H, tỉnh B.

- Bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh N 1986.

Địa chỉ: Thôn 5, xã H, huyện H, tỉnh B.

*Có mặt: bà N, bà C1, bà M.*

*Ông C có văn bản đề nghị giải quyết vắng mặt.*

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Bà Nguyễn Thị N yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn T, sinh N 1979, địa chỉ: thôn 5, xã H, huyện H, tỉnh B mất năng lực hành vi dân sự.

### **NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

*Theo đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, bản tự khai và tại phiên họp bà Nguyễn Thị N trình bày:* Bà là mẹ ruột của ông Nguyễn Văn T. Từ khi sinh ra T đã bị khuyết tật, T biết đi chậm hơn so với trẻ cùng tuổi, đến nay cũng chỉ nói được vài từ đơn, ngọng không rõ tiếng, không có khả năng học tập, không biết làm việc gì, không biết sử dụng tiền. Hàng ngày chỉ sinh hoạt trong nhà, thờ ơ không quan tâm đến mọi sự việc hiện tượng xung quanh. Vệ sinh cá nhân ăn uống cần hỗ trợ, cuộc sống phụ thuộc vào người thân; không nhận biết được mọi thứ xung quanh, hạn chế tiếp xúc với người ngoài, không có khả năng tự vệ sinh cá nhân. T không có vợ con gì. Đến N 2014, T được Ủy ban nhân dân xã Hàm Liêm cấp Giấy xác nhận khuyết tật. Do vậy, nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố ông Nguyễn Văn T mất năng lực hành vi dân sự. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn C trình bày:* ông là chồng của bà N, là ba ruột của ông T. Tình hình bệnh tật, gia đình của ông T đúng như bà N trình bày. Ông đồng ý việc bà N yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố ông Nguyễn Văn T mất năng lực hành vi dân sự. Do ông tuổi cao, bệnh tật nên đi lại khó khăn, ông đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt ông.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Tuyết M, bà Nguyễn Thị Kim C1 trình bày:* Bà M và bà C1 là em gái của ông T. Tình hình bệnh tật, gia đình của ông T đúng như bà N trình bày. Các bà đồng ý việc bà N yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố ông Nguyễn Văn T mất năng lực hành vi dân sự.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã ra Quyết định Trưng cầu giám định số 04/2022/QĐ-TA ngày 03/11/2022 để trưng cầu giám định năng lực hành vi dân sự đối với ông Nguyễn Văn T.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc tham gia phiên họp có ý kiến:**

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên họp trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục và tuân theo đúng các quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật tố tụng

của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ việc: Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc áp dụng các Điều 376, Điều 377 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 22 Bộ luật dân sự chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị N về việc tuyên bố ông Nguyễn Văn T mất năng lực hành vi dân sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện H nhận định:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Bà Nguyễn Thị N yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn T mất năng lực hành vi dân sự. Đây là việc dân sự “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” và người bị yêu cầu đang cư trú tại thôn 5, xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc.

[2] Về nội dung yêu cầu:

Theo Giấy khai sinh số 219, quyền số 1 được Ủy ban nhân dân xã H, huyện H cấp ngày 25/7/1979 thể hiện ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị N là cha, mẹ của ông Nguyễn Văn T. Do đó, bà Nguyễn Thị N có quyền yêu cầu Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh B tuyên bố ông Nguyễn Văn T - Sinh N 1979; địa chỉ: thôn 5, xã Hàm Liêm, huyện H, tỉnh B là người mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 376 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 765/KL-VPYTW ngày 01/12/2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đã kết luận đương sự tên Nguyễn Văn T:

*Về y học:*

+ *Hiện nay: Đương sự bị bệnh Chậm phát triển tâm thần nặng (F72 – ICD.10).*

*Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:*

+ *Hiện nay: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.*

Do vậy, theo Điều 376, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 22 Bộ luật Dân sự Tòa án nhân dân huyện H nhận thấy có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị N.

[3] Về ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu bà Nguyễn Thị N có Đơn xin miễn án phí, lệ phí đề ngày 19/10/2022 và theo quy định Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 N 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nên bà Nguyễn Thị N được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Khoản 2 Điều 67, Điều 149, Điều 361, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 22 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 N 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị N về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

*Tuyên bố:* Ông Nguyễn Văn T - Sinh N 1979; Địa chỉ: Thôn 5, xã H, huyện H, tỉnh B mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị N được miễn nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Các đương sự khác không phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự không có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định. Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện H;
- C1 cục THADS H H;
- UBND nơi người bị yêu cầu cư trú;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Đã ký

**Nguyễn Thị Thanh H**